

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **365/2024/HS-ST**
Ngày: 13/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thúy Anh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vương Đình Quang;
Ông Phan Minh Tuấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thùy Dung, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Phúc Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 328/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2024/QĐXXST-HS ngày 03/12/2024:

Họ và tên: **Nguyễn Huy H** - Sinh năm: 2003.

Tên gọi khác: không.

Nơi thường trú: Tổ 7 Đ, phường M, quận N, thành phố H

Nơi tạm trú: số X, ngõ Y phố P, TDP X, phường P, quận N, thành phố H.

Trình độ học vấn: 9/12 - Nghề nghiệp: lao động tự do.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Hữu D - Sinh năm: 1971.

Con bà: Nguyễn Thị Thu H1 - Sinh năm: 1975.

Gia đình có hai anh em. Bị cáo là con thứ hai.

Vợ, con: không.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/8/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 Công an Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

Bị hại: Cháu Trần Khánh L, sinh ngày 24/10/2009. Người đại diện hợp pháp cho cháu L: Ông Trần Văn H2, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị P sinh

năm 1977 (là bố đẻ và mẹ đẻ). Cùng trú tại: số X Ngách Y Phố N, phường NC, quận T, thành phố H (Đều vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu L: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội (bà Xuân có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 7/2024, Nguyễn Huy H có quen biết với cháu Trần Khánh L (Sinh ngày 24/10/2009; trú tại: số X Ngách Y Phố N, phường NC, quận T, thành phố H) thông qua lớp học hè (học võ tự vệ) tại trường Cao đẳng F ở đường T, phường P, quận N, thành phố H. Sau khi quen biết, H và cháu L đã nảy sinh tình cảm yêu nhau và có quan hệ tình dục với nhau tại phòng ngủ của H ở tầng 4 nhà số X, ngõ 147 phố P, TDP X, phường P, quận N, thành phố H i, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 08/2024, H đưa cháu L về nhà H tại số X, ngõ 147 phố P, TDP X, phường P, quận N, thành phố H để chơi, sau đó H đã đưa cháu L lên phòng ngủ của H tại tầng 4 để quan hệ tình dục với cháu L. Nhưng do sợ có thai nên cháu L yêu cầu H phải có bao cao su thì mới cho quan hệ tình dục. Thấy cháu L nói vậy, H đã đi mua một hộp gồm 03 chiếc bao cao su mang về để sử dụng khi quan hệ tình dục với cháu L. Sau khi mua được bao cao su, tại tầng 4 nhà số X, ngõ 147 phố P, TDP X, phường P, quận N, thành phố H, H và cháu L đã quan hệ tình dục, cháu L tự cởi quần áo của mình, H cũng tự cởi quần áo của mình, sau đó H đã đeo bao cao su vào dương vật đang cương cứng của mình rồi nằm đè lên cháu L, lúc này cháu L đang nằm ngửa và dang 2 chân ra, H đã đưa dương vật vào âm đạo của cháu L và nhấp nhiều lần rồi xuất tinh vào bao cao su, sau đó rút dương vật ra khỏi âm đạo của cháu L. Sau khi quan hệ tình dục xong, H và cháu L nằm ôm nhau ngủ (thời điểm này cháu L 14 tuổi 09 tháng). “BL: 143-149”.

Lần thứ hai: Sau lần thứ nhất khoảng 1 tuần, cháu L trốn nhà đi chơi đêm với H và xác định sẽ ngủ qua đêm với H vì hôm đó bố mẹ L đi vắng. Sau khi đi chơi đêm về (khoảng 00 giờ), H và cháu L về nhà H tại số X, ngõ 147 phố P, TDP X, phường P, quận N, thành phố H. Tại đây, H và cháu L lên tầng 4 phòng ngủ của H và cả hai tự cởi quần áo của mình ra, sau đó H đeo bao cao su vào dương vật đang cương cứng rồi đưa vào âm đạo của cháu L nhấp nhiều lần và xuất tinh vào

bao cao su rồi rút dương vật ra khỏi âm đạo của cháu L, sau đó cả hai lại nằm ôm nhau ngủ (thời điểm này cháu L 14 tuổi 09 tháng). “BL: 143-149”

Lần thứ 3: Đến sáng dậy (khoảng giờ 7 cùng ngày với lần 2), H tiếp tục đeo bao cao su vào dương vật đang cương cứng rồi đưa vào âm đạo của cháu L nhấp nhiều lần và xuất tinh vào bao cao su (thời điểm này cháu L 14 tuổi 09 tháng). “BL: 143-149”

Lần thứ 4: Khoảng 19 giờ 16/8/2024, H và cháu L đi uống bia cùng với anh Nguyễn Tiến T (Sinh năm 2004; địa chỉ: Ngõ 1 đường T, phường M quận N, thành phố H). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì mọi người không uống nữa và cùng nhau ra về, sau đó H điều khiển xe máy Honda Vison của H đưa cháu L về nhà H tại số X, ngõ 147 phố P, TDP X, phường P, quận N, thành phố H. Khi về đến cửa nhà, cháu L bảo H đưa mình về nhà, nhưng H không nói gì mà ôm hôn cháu L, thấy cháu L có vẻ say bia nên H đã dìu cháu L lên phòng. Khi đi đến tầng 2, thấy mẹ H là bà Nguyễn Thị Thu H1 (Sinh năm: 1975) vẫn chưa ngủ nên H sợ bà H1 nhìn thấy cháu L như vậy nên đã bỏ cháu L ra (không dìu nữa) để cháu L tự đi lên tầng 4, khi lên đến phòng ngủ của H tại tầng 4 thì cháu L nằm lên giường của H. Lúc này bà H1 có lên phòng của H thì thấy H trong phòng vệ sinh, còn cháu L đang nằm trên giường. Thấy bà H1 thì cháu L có nói “cô” ý là chào bà H1. Bà H1 hỏi cháu L đi đâu về mà lại có mùi rượu, bia thì cháu L trả lời là “chúng cháu vừa đi ăn liên hoan về”. Thấy cháu L có vẻ mệt nên bà H1 đã để cháu L ngủ lại một lúc sau đó sẽ lên bảo H đưa L về, nhưng sau đó bà H1 đã ngủ quên nên không lên bảo H đưa cháu L về. Sau khi bà H1 xuống tầng 2 thì H đóng cửa phòng và tắt điện cởi áo của mình (lúc này H cởi trần mặc quần đùi và quần lót) nằm lên giường và ôm hôn L, sau đó H đã cởi hết quần của mình ra, còn cháu L tự cởi hết quần áo và nằm ngửa ra giường thì H nằm đè lên người cháu L rồi đưa dương vật vào âm đạo của cháu L rồi nhấp nhiều lần, sau khoảng 5 phút thì H đã xuất tinh trùng vào bên trong âm đạo của cháu L. Sau đó, H rút dương vật ra rồi mặc quần lại. Do sợ cháu L có thai nên H hỏi cháu L “giờ uống thuốc tránh thai có kịp không” thì cháu L bảo “để sáng mai mua thuốc tránh thai khẩn cấp cũng được”. Sau khi quan hệ tình dục xong, H và cháu L nằm ôm nhau ngủ (thời điểm này cháu L 14 tuổi 9 tháng 23 ngày). Đến khoảng 9 giờ ngày 17/8/2024, H và cháu L tỉnh dậy rồi H đưa cháu L về nhà tại số X Ngách Y Phố N, phường NC, quận T, thành phố H. Sau khi thấy cháu L về nhà bà Nguyễn Thị P (sinh năm: 1977 - là mẹ cháu L) đã hỏi lý do cháu L về muộn thì cháu L đã kể lại nội

dung quan hệ tình dục với H nên bà Phụng đã đến Công an phường Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội trình báo sự việc trên (BL: 130-149).

Đến ngày 26/8/2024, Nguyễn Huy H đến Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên (BL: 130, 130).

Vật chứng: thu giữ tại hiện trường 01 vỏ ga giường màu xám có kích thước 2m20 x 1m80 và 01 mẫu tóc dài màu đen còn vương tại răng lược màu đen đặt tại mặt bàn đá. Thu giữ của cháu Trần Khánh L: 01 quần lót phụ nữ hình tam giác màu tím, 01 quần đùi tối màu, 01 áo phong màu đen (BL: 42).

*** Tại Bản kết luận giám định pháp y tình dục số 1261/TTPY** ngày 20/9/2024 của Trung tâm pháp y Hà Nội đối với cháu Trần Khánh L, xác định:

- Tại thời điểm giám định trên cơ thể cháu Trần Khánh L không có vết sây sát, sưng nề, bầm tím, không rách da chảy máu do vụ việc gây nên. Vì vậy không có điểm tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích.

- Tại thời điểm giám định cháu Trần Khánh L màng trinh có vết rách mới vị trí 5 giờ, 9 giờ, đáy sung huyết đỏ có ít giả mạc trắng, lỗ màng trinh giãn nhẹ.

- Qua quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định cháu Trần Khánh L tại thời điểm giám định không có thai.

- Tại thời điểm giám định xét nghiệm Anti HIV (test nhanh Determine) của Trần Khánh L: Âm tính (BL: 52 - 54).

*** Bản Kết luận giám định pháp y về ADN của Viện Pháp y Quân đội,** xác định:

- Đối với cháu Trần Khánh L:

- + Dấu vết trên tấm bông thu: Mẫu dịch âm đạo của cháu Trần Khánh L (ký hiệu HT514.24_1), mẫu lau rửa vùng ngực của cháu Trần Khánh L (ký hiệu HT514.24_2) gửi giám định có ADN nhiễm sắc thể Y; ADN và kiểu gen được lưu tại Khoa Xét nghiệm Sinh học, Viện Pháp y Quân đội.

- + Dấu vết trên: quần lót màu tím (ký hiệu HT514.24_3), quần đùi màu đen (ký hiệu HT514.24_4), áo phong màu đen (ký hiệu HT514.24_5) của cháu Trần Khánh L gửi giám định có ADN nhiễm sắc thể Y; ADN và kiểu gen được lưu tại Khoa Xét nghiệm Sinh học, Viện Pháp y Quân đội.

- + Mẫu tóc thu tại hiện trường gửi giám định có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu niêm mạc miệng của cháu Trần Khánh L.

- + Dấu vết trên ga giường màu xám - trắng thu tại hiện trường gửi giám định có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể thường bị trộn lẫn, trong đó

có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu niêm mạc miệng của cháu Trần Khánh L (BL: 60, 61).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tình dục số 1333/TTPY ngày 03/10/2024 của Trung tâm pháp y Hà Nội đối với Nguyễn Huy H, xác định:

+ Tại thời điểm giám định bộ phận sinh dục của Nguyễn Huy H phát triển bình thường, không có thương tích;

+ Xét nghiệm HIV, HbsAg (test nhanh Detemine) của Nguyễn Huy H: Âm tính.

+ Dấu vết trên tắm bông thu: mẫu dịch âm đạo của cháu Trần Khánh L (ký hiệu HT514.24_1), mẫu lau rửa vùng ngực của cháu Trần Khánh L (ký hiệu HT514.24_2) gửi giám định có ADN nhiễm sắc thể Y; trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể Y từ mẫu niêm mạc miệng của Nguyễn Huy H.

+ Dấu vết trên: quần lót màu tím (ký hiệu HT514.24_3), quần đùi màu đen (ký hiệu HT514.24_4), áo phông màu đen (ký hiệu HT514.24_5) của cháu Trần Khánh L gửi giám định có ADN nhiễm sắc thể Y; trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể Y từ mẫu niêm mạc miệng của Nguyễn Huy H.

+ Dấu vết trên ga giường màu xám - trắng thu tại hiện trường gửi giám định có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể thường bị trộn lẫn, trong đó có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu niêm mạc miệng của Nguyễn Huy H (BL: 64, 66).

Về dân sự: cháu Trần Khánh L và gia đình không có yêu cầu gì về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H. Tuy nhiên gia đình bị cáo H đã tự nguyện nộp số tiền 50.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm để khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã đồng ý nhận số tiền nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Huy H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 328/CT - VKS ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm bị cáo Nguyễn Huy H bị truy tố về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a, khoản 2, Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Huy H khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại và người đại diện cho bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo H. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nhưng gia đình bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại nên gia đình bị hại xin ghi nhận và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Huy H đã phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 145; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Huy H mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về dân sự: áp dụng Điều 48 BLHS và Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo Nguyễn Huy H đã bồi thường cho bị hại Trần Khánh L số tiền 50.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa tuyên:

Tịch thu tiêu hủy (do các vật chứng này không còn giá trị sử dụng):

- 01 vỏ ga giường màu xám có viền trắng xung quanh có kích thước (2m20 x 1m80) cm
- 01 chiếc quần lót màu tím nhạt (của phụ nữ)
- 01 chiếc áo phông màu đen
- 01 chiếc quần đùi tối màu, hai bên ống quần có 03 kẻ sọc gồm các màu cam-xanh- trắng.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 16/8/2024, tại tầng 4 nhà số X ngõ Y phố P, phường P, quận N, thành phố H, do có quan hệ tình cảm yêu đương nên Nguyễn Huy H đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Trần Khánh L (thời điểm này cháu L 14 tuổi 9 tháng 23 ngày).

Ngoài ra cũng tại tầng 4 nhà số X ngõ Y phố P, phường P, quận N, thành phố H, Nguyễn Huy H đã 03 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Trần Khánh L khi cháu L chưa đủ 16 tuổi vào khoảng thời gian đầu tháng 8 năm 2024.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy H đã phạm vào tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của trẻ em, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục của dân tộc.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đầu thú, bị cáo đã từng tự nguyện có đơn xin đi bộ đội và đạt giấy khen; gia đình bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng; gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra khi quen bị hại L trên mạng xã hội facebook, L đã tự giới thiệu bản thân sinh năm 2003 nên bị cáo H nghĩ L là người đã thành niên, cho thấy bị hại cũng có lỗi một phần.

Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên: Xét thấy cần phải cách L bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhiều tình

tiết giảm nhẹ nên áp dụng cho bị cáo mức hình phạt thấp dưới khung hình phạt bị cáo bị truy tố theo Điều 54 BLHS cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm là: 01 vỏ ga giường màu xám có viền trắng xung quanh có kích thước (2m20 x 1m80) cm; 01 chiếc quần lót màu tím nhạt (của phụ nữ); 01 chiếc áo phông màu đen; 01 chiếc quần đùi tối màu, hai bên ống quần có 03 kẻ sọc gồm các màu cam-xanh- trắng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo Nguyễn Huy H đã bồi thường cho bị hại Trần Khánh L số tiền 50.000.000 đồng.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Áp dụng: Điểm a Khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Nguyễn Huy H 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2024.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 vỏ ga giường màu xám có viền trắng xung quanh có kích thước (2m20 x 1m80) cm
- 01 chiếc quần lót màu tím nhạt (của phụ nữ)
- 01 chiếc áo phông màu đen
- 01 chiếc quần đùi tối màu, hai bên ống quần có 03 kẻ sọc gồm các màu cam-xanh- trắng.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 56 ngày 20/11/2024).

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo Nguyễn Huy H đã bồi thường cho bị hại Trần Khánh L số tiền 50.000.000 đồng. Bị hại Trần Khánh

L được nhận số tiền 50.000.000 đồng gia đình bị cáo H tự nguyện khắc phục hậu quả theo Biên lai Ký hiệu: BLTU/23 số 0026699 ngày 05/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Bị cáo Nguyễn Huy H phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người đại diện cho bị hại; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thúy Anh

